

THÔNG TƯ

**Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục
và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục**

Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục, có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 16/2023/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2023.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục,¹

¹ Thông tư số 16/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Điều 1. Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục

Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật sau đây:

1. Thông tư số 14/TT ngày 19 tháng 12 năm 1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác và tổ chức bảo vệ các cơ quan trường học theo Nghị định số 223/HĐBT ngày 19 tháng 6 năm 1990 về công tác và tổ chức bảo vệ các cơ quan, xí nghiệp nhà nước.
2. Thông tư số 04/TT ngày 10 tháng 7 năm 1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn và quy định quản lý xuất bản nhất thời trong ngành giáo dục và đào tạo.
3. Chỉ thị 26/CT-BGD&ĐT ngày 08 tháng 12 năm 1992 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cải tiến và thống nhất công tác thông tin quản lý giáo dục và đào tạo.
4. Quyết định số 196/TCCB ngày 21 tháng 01 năm 1994 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tạm thời trường đại học dân lập.
5. Chỉ thị số 15/GD-ĐT ngày 19 tháng 9 năm 1994 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ nữ ngành Giáo dục và Đào tạo trong tình hình mới.
6. Thông tư 22/GD-ĐT ngày 23 tháng 11 tháng 1994 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thi hành Luật Xuất bản trong ngành Giáo dục và Đào tạo.
7. Chỉ thị 08/GD-ĐT ngày 18 tháng 4 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục tổ chức tốt Đại hội công nhân viên chức trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục”.

8. Chỉ thị 19/GD-ĐT ngày 10 tháng 9 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác giáo dục dân số - kế hoạch hoá gia đình trong toàn ngành.

9. Thông tư số 10/2000/TT-BGD&ĐT ngày 20 tháng 4 năm 2000 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/TT ngày 10 tháng 7 năm 1990 Hướng dẫn và quy định quản lý xuất bản nhất thời trong ngành giáo dục và đào tạo.

10. Quyết định số 41/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 07 tháng 9 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông.

11. Quyết định số 47/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 08 tháng 11 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về thu thập, quản lý, sử dụng số liệu thống kê giáo dục.

12. Thông tư số 50/2000/TT-BGD&ĐT ngày 29 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Quyết định số 178/1999/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế ghi nhãn mác hàng hoá lưu thông trong nước và hàng hoá.

13. Chỉ thị số 53/2003/CT-BGDĐT ngày 13 tháng 11 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

14. Quyết định số 39/2004/QĐ-BGD&ĐT ngày 13 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành tiêu chuẩn ngành năm 2004.

15. Chỉ thị số 02/2005/CT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 01 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác giáo dục bảo vệ môi trường.

16. Quyết định số 75/2007/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế cho cán bộ pháp chế ngành giáo dục.

17. Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định trình tự, thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bán công, dân lập sang cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tư thục; cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non

dân lập; cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bán công sang cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

18. Thông tư số 06/2011/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

19. Thông tư số 25/2011/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng.

20. Thông tư số 39/2012/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung cấp chuyên nghiệp tư thục.

Điều 1a. Điều khoản chuyển tiếp²

Đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông thuộc đối tượng phải chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về trình tự, thủ tục chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bán công, dân lập sang cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông tư thục; cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập; cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông bán công sang cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT), nếu chưa thực hiện việc chuyển đổi thì phải hoàn thành việc chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 11/2009/TT-BGDĐT trước ngày 30/6/2025.

Điều 2. Hiệu lực thi hành³

² Điều này được bổ sung theo quy định tại Điều 1 của Thông tư số 16/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2023.

³ Điều 2 của Thông tư số 16/2023/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2020/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trong lĩnh vực giáo dục, có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2023 quy định như sau:

“Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2023.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2020.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc sở giáo dục và đào tạo; giám đốc đại học, học viện, hiệu trưởng trường đại học, hiệu trưởng trường cao đẳng sư phạm, hiệu trưởng trường trung cấp sư phạm và thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /*MP*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /VBHN-BGDĐT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2023

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Công TTĐT Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Phúc

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.”